

Số: /PA-UBND

Nam Thanh Miện, ngày tháng năm 2026

PHƯƠNG ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Nam Thanh Miện

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1.1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 210-KL/TW, ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU, ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

1.2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.

- Công văn số 2739/SNV-XDCQ&CTTN ngày 27/5/2026 của Sở Nội vụ thành phố về việc hướng dẫn một số nội dung về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

II. THỰC TRẠNG THÔN

2.1. Số lượng thôn

a) Tổng số thôn: 17 thôn

b) Quy mô thôn:

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của Thôn và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở Thôn:

- 12 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;
- 5 thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, trong đó:
 - + Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 0 thôn;
 - + Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 1 thôn;
 - + Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 4 thôn;

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân gồm 17 nhà văn hóa, 02 khu thể thao, một số đền chùa.

2.2. Tổ chức tại thôn:

- Các tổ chức tại thôn như: Chi bộ Đảng, Ban công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn thanh niên, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ, Ban Giám sát đầu tư công của cộng đồng, Chi hội Nông dân được thành lập đầy đủ.

- Đối với Chi bộ thôn:

- + Thôn không có Chi bộ để lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động: 0
- + Thôn có 01 Chi bộ: 17
- + Thôn có 02 Chi bộ trở lên (ghi rõ tên Thôn): 0

- Việc kiện toàn các tổ chức trên tại Thôn khi có biến động về tổ chức của Thôn.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

III. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN

3.1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

Tổng số 35 người, trong đó:

- Chia ra cụ thể theo các chức danh: Bí thư Chi bộ 17 người; Trưởng thôn 17 người; Trưởng ban công tác mặt trận: 01 người *(không tính người kiêm nhiệm)*.

- Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi 01 người; từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi 03 người; từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi 17 người và trên 60 tuổi 14 người.

- Chia theo trình độ đào tạo: Trên đại học 0, đại học 01, cao đẳng, trung cấp 30 người, phổ thông 04 người.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo)

3.2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của tỉnh Hải Dương cũ¹

Tổng số 23 người, trong đó:

Chia ra cụ thể theo các chức danh: Phó trưởng thôn 12 người, thôn đội trưởng 11 người (*không tính người kiêm nhiệm*).

- Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi 2 người, từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi 03 người, từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi 09 người và trên 60 tuổi 09 người

- Chia theo trình độ đào tạo: Trên đại học 0, đại học 0, cao đẳng 0, trung cấp 0 người, phổ thông 21 người.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo)

3.3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, thành phố (nếu có)

Tổng số 54 người gồm Tổ an ninh trật tự ở cơ sở (*theo Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của HĐND thành phố Hải Phòng*).

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

4.1. Phương án sắp xếp:

Sắp xếp, tổ chức lại 7 thôn trên địa bàn xã Nam Thanh Miện thành 3 thôn, cụ thể:

4.1.1. Sáp nhập thôn Thống Nhất, Quang Trung, Đoàn Kết để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là **thôn Diên Hồng. Sau sắp xếp, thôn Diên Hồng đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.**

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên mới: Thôn Diên Hồng

- Vị trí địa lý, ranh giới của Thôn Diên Hồng:

+ Mô tả cụ thể: từ nhà ông Vũ Đình Trọng xóm 1 đến nhà ông Tạ Hồng Nam xóm 9 thôn Quang Trung (cũ).

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Đan Giáp, xã Nam Thanh Miện, TP Hải Phòng; phía Tây giáp xã Tiền Tiến, tỉnh Hưng Yên; phía Nam giáp thôn My Đồng (cũ), xã Nam Thanh Miện, TP Hải Phòng; phía Bắc giáp thôn An Dương, xã Nam Thanh Miện, TP Hải Phòng.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của Thôn Diên Hồng:

+ Số hộ gia đình: 922 hộ

+ Số nhân khẩu: 3127 người, trong đó có 96 đảng viên

¹ Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hải Dương.

- Diện tích tự nhiên của Thôn Diên Hồng: 294,90 ha.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 03 nhà văn hóa, là nơi sinh hoạt cộng đồng, 01 khu thể thao và 01 Chùa Nhiếp Xá.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại Thôn Diên Hồng: 01

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Các thôn trên đều có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình, liền kề nhau, nhập 3 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở Thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở Thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở Thôn: 06 người

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 6 người, gồm: 3 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 3 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh (Bí thư Chi bộ; Trưởng thôn; Trưởng ban Công tác mặt trận). Có 02 người tiếp tục công tác đề nghị giữ chức danh Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn; 04 người có nguyện vọng xin nghỉ, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 03 Trưởng ban Công tác mặt trận. Thôn đề xuất 01 đồng chí mới đảm nhiệm chức danh Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở Thôn: 04 người (*bao gồm Thôn Đội trưởng và Phó Trưởng thôn theo quy định tại Nghị quyết số số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương*).

4.1.2. Sáp nhập thôn An Phong với thôn Tiên Động để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là **thôn Tiên An**. Sau sắp xếp, thôn Tiên An đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên mới: Thôn Tiên An

- Vị trí địa lý, ranh giới của Thôn Tiên An:

+ Mô tả cụ thể: từ nhà ông Mai Văn Diệm thôn An Phong (cũ) đến nhà ông Nguyễn Gia Nhuận Xóm 3, thôn Tiên Động (cũ).

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp xã Hồng Châu, TP Hải Phòng; phía Tây giáp thôn My Động, xã Nam Thanh Miện, TP Hải Phòng; phía Nam giáp xã Ngọc Lâm tỉnh Hưng Yên, phía Bắc giáp thôn Phủ Tả 2, xã Nam Thanh Miện, TP Hải Phòng.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của Thôn Tiên An:

+ Số hộ gia đình: 637 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.204 người, trong đó có 41 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của Thôn Tiên An: 127,75 ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 02 nhà văn hóa, là nơi sinh hoạt cộng đồng, 01 khu thể thao và một số đền chùa: Chùa Đậu, chùa Dôi, Chùa Phủ Long, Đền Bà Chúa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại Thôn Tiên An: 01

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 01 thôn có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình, vị trí liền kề nhau, nhập 02 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở Thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở Thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở Thôn: 04 người

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh (Bí thư Chi bộ; Trưởng ban CTMT; Trưởng thôn), dôi dư 01 người, trong đó: 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở Thôn: 03 người (*bao gồm Thôn Đội trưởng và Phó Trưởng thôn theo quy định tại Nghị quyết số số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương*).

4.1.3. Sáp nhập thôn My Đồng với thôn My Động 2 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là **thôn My Động**. Sau sắp xếp, thôn My Động đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên mới: Thôn My Động

- Vị trí địa lý, ranh giới của Thôn My Động:

+ Mô tả cụ thể: từ nhà ông Vũ Văn Lộc xóm 5 thôn My Động 2 (cũ) đến nhà ông Đinh Văn Bính xóm 9 thôn My Đồng (Đồng Chấm cũ)

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Tiên Động (cũ) xã Nam Thanh Miện, TP Hải Phòng; phía Tây giáp xã Tổng Trân, tỉnh Hưng Yên, phía Nam giáp xã Tiên Tiến tỉnh Hưng Yên, phía Bắc giáp thôn Đoàn Kết, Thống Nhất, xã Nam Thanh Miện, TP Hải Phòng.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của Thôn My Động:

+ Số hộ gia đình: 871 hộ

- + Số nhân khẩu: 3.088 người, trong đó có 90 đảng viên
- Diện tích tự nhiên của Thôn My Động: 244,30 ha
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 02 nhà văn hóa, là nơi sinh hoạt cộng đồng, 01 Chùa Động Trạch, 01 nhà thờ họ Đạo.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại Thôn My Động: 01

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 01 thôn có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình, vị trí liền kề nhau, nhập 02 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở Thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở Thôn

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở Thôn: 05 người

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 05 người, gồm: 01 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 01 Bí Thư; 01 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh (Bí thư Chi bộ; Trưởng ban Công tác mặt trận; Trưởng thôn), dôi dư 02 người, trong đó: 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở Thôn: 03 người (*bao gồm Thôn Đội trưởng và Phó Trưởng thôn theo quy định tại Nghị quyết số số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương*).

2.2. Giữ ổn định 10 Thôn, gồm:

4.2.1 Thôn Phương Khê

- Số hộ gia đình: 1.160 hộ
- Số nhân khẩu: 3.709 người
- Số Chi bộ thuộc Thôn: 01 Chi bộ với 73 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 212,99 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở Thôn: 02 người gồm Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận; Trưởng thôn.

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở Thôn 02 người gồm Phó Trưởng thôn và Thôn đội trưởng.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: đảm bảo tiêu chuẩn của thôn quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố.

4.2.2. Thôn Tào Khê

- Số hộ gia đình: 967 hộ
- Số nhân khẩu: 3.032 người
- Số Chi bộ thuộc Thôn: 01 Chi bộ với 62 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 187,59 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở Thôn: 02 người gồm Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận; Trưởng thôn.
- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở Thôn 02 người gồm Phó Trưởng thôn và Thôn đội trưởng.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: đảm bảo tiêu chuẩn của thôn quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố.

4.2.3. Thôn Phú Khê

- Số hộ gia đình: 628 hộ
- Số nhân khẩu: 2.030 người
- Số Chi bộ thuộc Thôn: 01 Chi bộ với 36 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 148,21 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở Thôn: 02 người gồm Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận; Trưởng thôn.
- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở Thôn 01 người gồm Phó Trưởng thôn kiêm Thôn đội trưởng.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: đảm bảo tiêu chuẩn của thôn quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố.

4.2.4. Thôn Hội Yên

- Số hộ gia đình: 507 hộ
- Số nhân khẩu: 1.797 người
- Số Chi bộ thuộc Thôn: 01 Chi bộ với 62 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở Thôn: 02 người gồm Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận; Trưởng thôn.
- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở Thôn 02 người gồm Thôn đội trưởng và Phó Trưởng thôn.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: đảm bảo tiêu chuẩn của thôn quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố.

4.2.5. Thôn An Dương

- Số hộ gia đình: 615 hộ
- Số nhân khẩu: 2.203 người
- Số Chi bộ thuộc Thôn: 01 Chi bộ với 81 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở Thôn: 02 người gồm Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận; Trưởng thôn.
- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở Thôn 01 người gồm Phó Trưởng thôn.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: đảm bảo tiêu chuẩn của thôn quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố

4.2.6. Thôn Triều Dương

- Số hộ gia đình: 610 hộ
- Số nhân khẩu: 2.079 người
- Số Chi bộ thuộc Thôn: 01 Chi bộ với 86 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở Thôn: 02 người gồm Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận; Trưởng thôn.
- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở Thôn 01 người gồm Phó Trưởng thôn.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: đảm bảo tiêu chuẩn của thôn quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố

4.2.7. Thôn Tiêu Sơn

- Số hộ gia đình: 720 hộ
- Số nhân khẩu: 2.397 người
- Số Chi bộ thuộc Thôn: 01 Chi bộ với 57 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở Thôn: 02 người gồm Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận; Trưởng thôn.

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở Thôn 01 người gồm Phó Trưởng thôn.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: đảm bảo tiêu chuẩn của thôn quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố.

4.2.8. Thôn Phù Tải 1

- Số hộ gia đình: 720 hộ

- Số nhân khẩu: 2.341 người

- Số Chi bộ thuộc Thôn: 01 Chi bộ với 78 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở Thôn: 02 người gồm Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận; Trưởng thôn.

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở Thôn 01 người gồm Phó Trưởng thôn.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: đảm bảo tiêu chuẩn của thôn quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố.

4.2.9. Thôn Phù Tải 2

- Số hộ gia đình: 730 hộ

- Số nhân khẩu: 2.458 người

- Số Chi bộ thuộc Thôn: 01 Chi bộ với 61 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở Thôn: 02 người gồm Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận; Trưởng thôn.

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở Thôn 01 người gồm Phó Trưởng thôn.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: đảm bảo tiêu chuẩn của thôn quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố.

4.2.10. Thôn Đan Giáp

- Số hộ gia đình: 630 hộ
- Số nhân khẩu: 2.137 người
- Số Chi bộ thuộc Thôn: 01 Chi bộ với 57 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở Thôn: 02 người gồm Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận; Trưởng thôn.
- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở Thôn 01 người gồm Phó Trưởng thôn kiêm Thôn Đội trưởng.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: đảm bảo tiêu chuẩn của thôn quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách thôn, tổ dân phố.

4.3. Tổng số Thôn trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập (bao gồm cả các Thôn giữ ổn định)

Tổng số: 13 Thôn, trong đó:

- 13 Thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;
- 0 Thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, cụ thể:
 - + Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 0 thôn/;
 - + Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 0 thôn/;
 - + Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là: 0 thôn/;

(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo)

V. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN (TDP); VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN

5.1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể

Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn xã, toàn Thành phố, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

5.2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở Thôn dôi dư sau sắp xếp

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở Thôn nêu tại Mục II Phương án này, UBND xã thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành đối với những trường hợp tiếp tục tham gia công tác. Đối với những trường hợp dôi dư có nguyện vọng nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ thì lập hồ sơ, xem xét giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

VI. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

6.1. Về thực trạng

a) Nhà văn hóa

- Tổng số hiện có: 17
- Tổng số dự kiến sử dụng 17
- Tổng số dôi dư 0

b) Khu thể thao

- Tổng số hiện có: 02
- Tổng số dự kiến sử dụng 02
- Tổng số dôi dư 0

6.2. Về phương án sắp xếp, xử lý

- Tiếp tục sử dụng: 17 Nhà văn hóa, 02 Khu thể thao
- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: 0
- Phương án khác: 0

(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo)

Trên đây là Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Nam Thanh Miện, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- CT, các PCT UBND;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các Thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Văn Tảo